

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2012

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011**

**Tên công ty đại chúng : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**

**Địa chỉ : số 7, Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.**

### **I. Lịch sử hoạt động của Tổng Công ty**

#### **1. Những sự kiện quan trọng:**

Tiền thân Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến là Xí nghiệp may Việt Tiến được thành lập từ ngày 23 / 10 / 1976, là Doanh nghiệp Nhà nước.

Ngày 11/1/2007 Bộ Công nghiệp có Quyết định số 05/2007/QĐ-BCN về việc thành lập Tổng Công ty May Việt Tiến trên cơ sở tổ chức lại Công ty May Việt Tiến thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Ngày 13/02/2007 Bộ Công Nghiệp ban hành Quyết định số 544/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa Tổng Công ty May Việt Tiến và ngày 30/ 08/ 2007 Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 0408/ QĐ – BCT phê duyệt phương án và chuyển Tổng công ty May Việt Tiến thành Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến.

Ngày 01/ 01/ 2008 Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến chính thức đi vào hoạt động

#### **2. Quá trình phát triển.**

##### **2.1/ Ngành nghề kinh doanh :**

- Sản xuất, kinh doanh sản phẩm dệt may các loại;
- Sản xuất, kinh doanh nguyên, phụ liệu, máy móc thiết bị, phụ tùng, công cụ ngành dệt may và bao bì;
- Dịch vụ giặt, in, thêu và đào tạo cắt may công nghiệp;
- Sản xuất, kinh doanh thiết bị điện lạnh dân dụng và công nghiệp, thiết bị điện, âm thanh và ánh sáng;
- Kinh doanh máy bơm gia dụng và công nghiệp;
- Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, thiết bị, kho bãi;
- Dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ xuất nhập khẩu;
- Đầu tư, kinh doanh tài chính;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

## **2.2/ Tình hình hoạt động :**

Năm 2011, cho dù còn rất nhiều những khó khăn, thách thức, nhưng những tín hiệu lạc quan đã mở ra cho ngành dệt may Việt Nam và là 1 năm thành công nữa của ngành dệt may Việt Nam nói chung và của Tổng công ty CP May Việt Tiến nói riêng. Ngay từ những tháng đầu năm, hầu hết các đơn vị trong Tổng công ty đều có những đơn hàng sản xuất ổn định .

## **3. Định hướng phát triển :**

- Tiếp tục duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con, có quy mô lớn, công nghệ tiên tiến, thiết bị hiện đại.
- Tiếp tục áp dụng thành công công nghệ Lean vào trong quá trình sản xuất và điều hành, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động.
- Xây dựng chiến lược tái cấu trúc, sắp xếp lại mô hình tổ chức của Tổng công ty, mục tiêu là đưa các hoạt động của Tổng công ty năng động hơn, sáng tạo hơn, phát triển kịp thời với các đơn vị trong ngành.
- Tiếp tục xác định các giải pháp chiến lược nhằm ổn định thị trường và khách hàng, xác định lại tỷ trọng của từng thị trường Xuất khẩu để đưa ra mục tiêu cụ thể cho các khách hàng chiến lược.
- Xây dựng và phát triển thương hiệu của Tổng công ty, nhãn hiệu hàng hóa, mở rộng kênh phân phối trong nước và quốc tế. Quyết tâm xây dựng hình ảnh, thương hiệu Việt Tiến luôn đi đầu tại các Trung tâm Thương mại trên toàn quốc.
- Xây dựng nền tài chính lành mạnh.
- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị :**

### **1. Kết quả hoạt động trong năm :**

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới suy thoái, nền kinh tế Việt Nam cũng lâm vào tình trạng khó khăn, song ngay từ đầu năm HĐQT đã dự báo được tình hình nên đã quyết tâm, đề ra nhiều giải pháp, tận dụng mọi cơ hội để phát triển, từng thành viên của HĐQT đã phát huy cao vai trò trách nhiệm được phân công, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đạt hiệu quả cao; doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước. Các nhiệm vụ khác đều bảo đảm đạt và vượt các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Cụ thể như sau :

- Tổng doanh thu : 3.355 tỷ đồng, tăng 34% so với kế hoạch, tăng 45% so với năm 2010.
- Lợi nhuận trước thuế :150,67 tỷ đồng, tăng 26% so với kế hoạch, tăng 37% so với năm 2010.

## 2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :

### - **Nhìn vào thị trường xuất khẩu :**

- Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, tiếp nhận các chương trình đầu tư của khách hàng .
- Tiếp tục xác định các giải pháp chiến lược nhằm ổn định thị trường và khách hàng, xác định lại tỷ trọng của từng thị trường Xuất khẩu để đưa ra mục tiêu cụ thể cho các khách hàng chiến lược, phân đầu không để khách hàng nào chiếm quá 25% năng lực của Tổng công ty.
- Tiếp tục tái cấu trúc lại mặt hàng sản xuất của Việt Tiến, xác định lại sản phẩm chủ lực của Việt Tiến trong toàn hệ thống.

### - **Đối với thị trường nội địa :**

- Tiếp tục khai thác và chiếm lĩnh thị trường Nội địa, đa dạng hóa mặt hàng, nhãn hiệu
- Xây dựng những giải pháp, chiến lược phát triển cụ thể cho từng thương hiệu
- Xác định được mức độ tăng trưởng hàng năm của từng thương hiệu cho phù hợp với sự phát triển chung của Tổng công ty
- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tăng cường công tác hướng dẫn thị trường và người tiêu dùng.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành các biện pháp triệt để nhằm chống nạn hàng nhái, hàng giả.

## III. Báo cáo của Ban giám đốc :

### 1. Báo cáo tình hình tài chính :

#### 1.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		26%	27%
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		74%	73%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	%		
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		74%	73%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		26%	27%
<b>Khả năng thanh toán</b>	Lần		
- Khả năng thanh toán nhanh		0.60	0.64
- Khả năng thanh toán hiện hành		1.02	1.03

<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	<b>%</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản ( ROA )		8.1%	6.9%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần ( ROS )		3.72%	3.76%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu ( ROE )		32%	30%

## 1.2 Các chỉ tiêu khác :

<b>CHỈ TIÊU</b>	
Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011 (đồng)	389.624.226.753
Giá trị sổ sách 1 cổ phần (đồng)	13.915
Tổng số cổ phiếu phổ thông	28.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	28.000.000

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2011 bằng sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, với những bước đột phá trong sản xuất kinh doanh đã giúp Tổng công ty đứng vững trước cuộc suy thoái, tiếp tục khẳng định được vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường trong và ngoài nước. Kết quả đạt được như sau :

- **Tổng Doanh Thu :** 3.355 tỷ đồng, đạt 134% kế hoạch năm, đạt 145% so với cùng kỳ.
- **Lợi nhuận trước thuế :** 150,67 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch năm, so với cùng kỳ đạt 137%.
- **Cơ cấu thị trường xuất khẩu chính:** Hoa Kỳ (25%), Nhật Bản ( 25%), EU (29%), thị trường khác (21%).

## 3. Những kết quả công ty đã đạt được :

### 3.1 Về công tác trong tổ chức sản xuất

- Tổng công ty đã quy hoạch lại năng lực sản xuất, củng cố và áp dụng công nghệ sản xuất theo phương pháp công nghệ Lean toàn diện tại các đơn vị trực thuộc cũng như các đơn vị thành viên với mục tiêu nhằm thúc đẩy tăng NSLĐ, tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu bằng những máy móc thiết bị chuyên dùng để góp phần tăng NSLĐ, thay thế lao động giản đơn và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Mở rộng năng lực sản xuất tại các đơn vị
- Thành lập mới XN May Hóc Môn ( 07 chuyên SX )

### 3.2 Công tác kinh doanh .

Với phương châm đẩy mạnh doanh thu bán hàng FOB Xuất khẩu và chiếm lĩnh thị trường Nội địa.

- Đối với hàng FOB Xuất khẩu : Tổng Cty duy trì thị trường xuất khẩu hiện có bằng các đơn hàng khó, chất lượng cao, có giá trị xuất khẩu lớn, tập trung nâng cao các đơn hàng đi vào thị trường lớn như Mỹ, Nhật Bản, EU. Năm 2011, Tổng Cty đã đạt được mục tiêu đề ra, với kết quả là cơ cấu thị trường xuất khẩu đạt được như sau : thị trường Nhật Bản : 25%, thị trường Mỹ : 25%, thị trường EU : 29% và các thị trường khác là 21 %.

- Đối với hàng Nội địa : Tổng Công ty đã tập trung hàng sản xuất trong nước và cố gắng chiếm lĩnh thị trường Nội địa, tiếp tục nâng cấp các cửa hàng và mở rộng kênh phân phối, chọn lọc và thanh lý với một số đại lý và cửa hàng không đảm bảo các yêu cầu đề ra. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, công tác chống hàng gian, hàng giả, tổ chức các sự kiện nhằm tiếp tục xây dựng và quảng bá thương hiệu của Tổng công ty.

### **3.3 Về Công tác quản trị doanh nghiệp.**

- Tổng Công ty đã tiến hành tái cơ cấu toàn diện bộ máy tổ chức, sắp xếp lại nhân sự, phòng ban nghiệp vụ theo đúng chức năng, từng bước đổi mới phương thức đào tạo, mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn, bổ nhiệm đào tạo và bổ nhiệm các chức danh quản lý cho đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực và trình độ.

- Tổng công ty đã tiến hành chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của mình tại XN LD sản xuất Tấm bông PE Golden – Vtec cho đối tác khác trong quý 2/ 2011.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, tiến hành tái cơ cấu lại tổ chức, sắp xếp tái cơ cấu bộ máy quản lý của các xí nghiệp trực thuộc theo phương châm “ Tinh gọn, hiệu quả, chuyên môn hóa”.

- Áp dụng triệt để các biện pháp tiết kiệm toàn diện, đặc biệt là tiết kiệm chi phí sản xuất, chi phí tiêu thụ, chi phí trong việc sử dụng năng lượng. Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí.

### **3.4 Về tình hình lao động :**

Trong năm 2011, do thực hiện tốt các chính sách về tiền lương và thu nhập nên Tổng công ty đã giữ được NLD.

- Tổng số lao động bình quân của Tổng công ty là : 5.418 lao động

- Thu nhập bình quân người lao động : 5.500.000 đồng/người/tháng, tăng 15,8% so với năm 2010.

- Tổng công ty đã tạo ra bước đột phá : từ tháng 10/ 2011 cho toàn bộ người lao động tại công ty mẹ được nghỉ làm việc vào chiều thứ 7 hàng tuần.

### **3.5 Công tác đầu tư :**

Tổng đầu tư mua sắm tài sản cố định, nâng cấp cải thiện môi trường làm việc, đầu tư tài chính trong năm là 90,57 tỷ đồng, trong đó :

- Đầu tư XD CB và mua sắm tài sản cố định : 62,1 tỷ đồng.

- Đầu tư tài chính, đầu tư góp vốn và thành lập các liên doanh : 26,04 tỷ đồng.

- Các khoản mục đầu tư khác : 2,43 tỷ đồng.

### **3.6 Các công tác khác:**

- Tổ chức thành công Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2011.
- Tổ chức tốt Hội nghị người lao động năm 2011, tiếp tục chăm lo, nâng cao đời sống cho người lao động thông qua các phong trào thi đua, khen thưởng...
- Chú trọng công tác đào tạo nhân tài, có những chính sách phù hợp để thu hút nhân lực và khuyến khích người lao động sáng tạo.
- Thực hiện tốt công tác PCCC, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự nội vụ.
- Phối hợp với các tổ chức : Đảng, Công Đoàn, Đoàn Thanh Niên xây dựng tốt phong trào thi đua nhân điển hình tiên tiến trong Tổng công ty nhằm tạo sức mạnh tập thể, tạo niềm tin và động viên người lao động hăng hái thi đua trong lao động sản xuất.

### **4. Giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2012 :**

#### **4.1 Công tác tổ chức :**

- Tổng Công ty sẽ tập trung đào tạo nguồn nhân lực bằng các phương pháp đào tạo tại chỗ và gửi đi đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận của Tổng công ty và cán bộ cung cấp cho các đơn vị thành viên
- Tiếp tục đổi mới phương thức đào tạo, mạnh mẽ hơn, quyết liệt hơn, bổ nhiệm đào tạo và bổ nhiệm các chức danh quản lý cho đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực và trình độ.
- Tiếp tục kiện toàn, củng cố, tái cấu trúc các phòng ban nghiệp vụ chức năng cho phù hợp với yêu cầu của thị trường.
- Tiếp tục tổ chức sắp xếp bộ máy quản lý của các Xí nghiệp trực thuộc cho phù hợp.
- Đối với Phòng kiểm soát nội bộ, đẩy mạnh hơn nữa công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị để cùng với Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ, hỗ trợ trong công tác quản trị của Tổng công ty.

#### **4.2 Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh.**

- Đối với sản xuất : Tiếp tục phát động phong trào thi đua trong lao động sản xuất từ quý 1 năm 2012 trong toàn Tổng công ty. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, cải tiến hợp lý hóa sản xuất bằng phương pháp Lean, áp dụng quy trình quản lý tiên tiến, tăng cường giá trị tăng thêm của sản phẩm, đẩy nhanh tăng năng suất lao động, cải thiện thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động.
- Thực hiện tốt công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng, bảo trì và sử dụng có hiệu quả máy móc thiết bị.
- Tiếp tục cải tiến công tác tiền lương, xây dựng quy chế lương thưởng theo phương pháp công nghệ Lean.
- Duy trì thường xuyên hoạt động ban chỉ đạo tiết kiệm chi phí toàn diện để kiểm soát chặt chẽ định mức và khoán chi phí trong quá trình sản xuất, đặc biệt là chi phí công cụ, phụ tùng, năng lượng.

- Đối với thị trường Nội địa : Tiếp tục khai thác và chiếm lĩnh thị trường Nội địa, đa dạng hóa mặt hàng, nhãn hiệu. Rà soát, củng cố và phát triển hệ thống các kênh phân phối.
- Đối với thị trường Xuất khẩu : Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, tiếp nhận các chương trình đầu tư của khách hàng.
- Đặc biệt đối với khu vực sản xuất hàng Jacket, Ban Thị trường phải tìm mọi giải pháp tìm kiếm nguồn hàng để đảm bảo chương trình chuyên môn hoá mặt hàng theo định hướng của Tổng công ty và đủ việc làm cho người lao động

#### **4.3 Công tác đầu tư xây dựng và góp vốn để mở rộng lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.**

- Kế hoạch đầu tư trong năm 2012 là 250 tỷ đồng , chủ yếu là các hạng mục đầu tư XD CB, bổ sung và đổi mới máy móc thiết bị và các khoản đầu tư khác phục vụ cho nhu cầu mở rộng và phát triển của Tổng công ty.

#### **4.4 Các công tác khác.**

- Phối hợp với các tổ chức Đoàn thể xây dựng tốt phong trào thi đua, tập trung chăm lo về tiền lương và các chế độ chính sách cho người lao động.
- Duy trì thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 : 2000 và trách nhiệm xã hội SA 8000 bằng hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy, nổ, an ninh trật tự nội vụ.
- Xây dựng môi trường làm việc, văn hoá doanh nghiệp, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong toàn Tổng Cty.

#### **IV. Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

#### **V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán**

- Đơn vị kiểm toán độc lập : **Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

- Địa chỉ : Lầu 11, Trung tâm Thương mại Sài Gòn, số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

#### **- Ý kiến kiểm toán độc lập :**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

#### **VI. Các công ty có liên quan :**

**Tổng Công ty trực tiếp nắm giữ trên 50% vốn góp của các công ty :**

Tỷ lệ vốn góp	Vốn góp
---------------	---------

Công ty TNHH may Thuận Tiến	82,5%	16.500.000.000 đồng
Công ty TNHH may Tiến Thuận	82,5%	17.170.500.000 đồng
Công ty TNHH Nam Thiên	83,55 %	14.309.600.000 đồng
Công ty TNHH Việt Tiến Meko	51 %	21.145.165.240 đồng

**Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2011:**

	Tỷ lệ	<u>VND</u>
<b><u>Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết</u></b>		<b><u>89.195.174.962</u></b>
+ <b>Hình thành trước giai đoạn cổ phần hóa :</b>		<b>86.745.174.962</b>
Công ty TNHH Liên doanh SX nút nhựa Việt Thuận	40.00%	2.371.195.263
Công ty Liên doanh sản xuất Mex Việt Phát	30.00%	3.041.864.740
Công ty TNHH May xuất khẩu Việt Hồng	25.00%	2.500.000.000
Công ty cổ phần may Việt Tân	34.98%	1.829.800.000
Công ty Cổ phần Việt Hưng	22.53%	6.760.000.000
Công ty Cổ phần may Việt Thịnh	25.00%	6.655.774.959
Công ty Cổ phần nguyên vật liệu Dệt may Bình An	20.85%	23.138.840.000
Công ty Cổ phần may Công Tiến	26.00%	5.460.000.000
Công ty Cổ phần may Vĩnh Tiến	26.00%	2.600.000.000
Công ty Cổ phần Đồng Tiến	26.06%	6.645.000.000
Công ty Cổ phần may Tiền Tiến	36.77%	9.327.200.000
Công ty Cổ phần Việt Tiến Đông Á	20.00%	10.000.000.000
Công ty Cổ phần may Tây Đô	45.83%	6.415.500.000
+ <b>Hình thành sau cổ phần hóa :</b>		<b>2.450.000.000</b>
Công ty TNHH Nhân Thời Gian Việt Tiến	49.00%	2.450.000.000
<b><u>Đầu tư dài hạn khác</u></b>		<b><u>73.682.681.132</u></b>
+ <b>Hình thành trước giai đoạn cổ phần hóa :</b>		<b>63.525.200.000</b>
Ngân Hàng Đông Á		13.843.580.000
Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam		22.146.820.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Vinatex		15.150.000.000
Công ty Cổ phần Cơ Khí Thủ Đức		1.000.000.000
Công ty Đầu tư và Phát triển Bình Thắng		5.764.800.000



Công ty Cổ phần Dệt may 29/3

5.620.000.000

**+ Hình thành sau cổ phần hóa :**

**10.157.481.132**

Công ty Cổ phần Kinh doanh Tổng Hợp Ninh Thuận

3.877.481.132

Công ty Cổ phần VDA Đà Nẵng ( Trung tâm thương mại tại Tp Đà Nẵng )

280.000.000

Công ty Cổ phần Bất Động Sản Dệt May Việt Nam

6.000.000.000

**VII. Tổ chức và nhân sự :**

**Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty :** Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty gồm :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Bùi Văn Tiến	Tổng Giám Đốc	Phụ trách chung
2	Bà Nguyễn Thị Tùng	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách sản xuất
3	Ông Trần Minh Công	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách tài chính
4	Ông Phan Văn Kiệt	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách kinh doanh

- **Các phòng ban gồm có :** Phòng Hành chính quản trị, Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Thị trường, Phòng Xuất Nhập Khẩu, Phòng Xuất khẩu 1, Phòng Xuất khẩu 2, Phòng Xuất khẩu 3, Phòng Kế Toán, Phòng Nhân sự, Phòng Kinh Doanh Nội địa, Phòng Kỹ thuật, Phòng Công nghệ, Phòng Cơ điện, Văn Phòng Đoàn Thể, phòng Bảo vệ quân sự, Trạm y tế .

- Chi nhánh Tổng Công ty tại Hà Nội, Đà Nẵng, Bình Dương.

- Các XN trực thuộc gồm có : Xí nghiệp May 1, Xí nghiệp May 2, XN Dương Long, Xí nghiệp Sig – VTEC, Xí nghiệp Việt Long, Xí nghiệp VIMIKY, Xí nghiệp Hóc Môn.

- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc : Mức lương , thưởng, quyền lợi, trách nhiệm của Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, được quy định trong hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

**VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty**

**Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát :**

**\* Hội đồng quản trị :**

STT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác	Số lượng cổ phần sở hữu
-----	-----------	-----------	-----------------	-------------------------

1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam	
2	Ông Nguyễn Đình Trường	Phó Chủ tịch		28.120
3	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	75.200
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	122.700
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	74.430

**\* Ban kiểm soát :**

STT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng ban	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam
2	Ông Trần Phước Nhật	Thành viên	KTT Cty TNHH MTV TM thời trang dệt may VN
3	Ông Hồ Ngọc Huy	Thành viên	KTT Công ty CP Cơ Khí Thủ Đức

**- Hoạt động của HĐQT :**

- Trong năm qua HĐQT đã tiến hành các phiên họp định kỳ chỉ đạo và quyết định những nội dung thuộc quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT. Hoạt động của HĐQT trong năm qua đã thực sự đi sâu vào công tác quản trị, rà soát lại các quy chế, tiến hành sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng quy định của Điều lệ, việc chuẩn bị các tài liệu cung cấp cho các thành viên dự họp đầy đủ và đúng thời hạn, các thành viên đã có sự nghiên cứu trước và đóng góp tốt trong buổi họp.

- HĐQT chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tái cơ cấu vốn đầu tư tại các đơn vị thành viên, trong năm đã tiến hành chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Tổng Công ty tại XN LD sản xuất tấm bông PE Golden – Vtec.

- HĐQT đã bổ nhiệm 04 GĐĐH mới để tăng cường bộ máy quản lý.

- Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thêm 50 tỷ đồng; trình ĐHCĐ ban hành Quy chế quản trị Tổng công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện hoàn tất việc chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011.

- Định hướng, theo dõi và chỉ đạo các hoạt động của Tổng Công ty, hàng quý HĐQT tổ chức họp một lần và các cuộc họp đột xuất để trực tiếp nghe Tổng Giám Đốc báo cáo tình hình hoạt động của Tổng công ty trong quý, những kiến nghị của Tổng Giám Đốc, quyết định những vấn đề lớn mang tính chiến lược, định hướng của Tổng Công ty.

**- Hoạt động của Ban Kiểm Soát :**

- BKS có 03 thành viên, trong năm đã được cung cấp đầy đủ các thông tin và các quyết định của HĐQT, đã tham dự các phiên họp của HĐQT để nắm bắt thông tin kịp thời và góp ý cho TCty trong một số vấn đề có liên quan.

- BKS đã thực hiện họp 04 lần theo định kỳ đúng quy định của Quy chế, đã đánh giá tình hình hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc, thẩm định các Báo cáo tình hình SXKD và Báo cáo tài chính quý – năm. Các cuộc họp đều được lập biên bản, ghi chép đầy đủ, lưu tại BKS và Thư ký HĐQT. BKS đã lập các Báo cáo kiểm soát quý/năm và gửi HĐQT. Trong quá trình làm việc, trao đổi với các phòng ban bộ phận chuyên môn nghiệp vụ của TCty đã có sự hợp tác tốt.

- Thẩm định các tài liệu và Báo cáo tình hình SXKD, Báo cáo tài chính năm (sau kiểm toán), Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Lập và trình Báo cáo của BKS tại ĐHCĐ thường niên năm.

- Xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT, tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của BGD TCty liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm.

- Thống nhất chương trình phối hợp công tác năm 2012 với P.KSNB và cùng tham gia thực hiện. Xem xét, đánh giá tình hình thực hiện các kiến nghị của BKS và P.KSNB với HĐQT và BGD TCty.

- Thu thập các yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số CP phổ thông (nếu có).

**- Kế hoạch quản trị công ty :** tiếp tục thực hiện quản trị chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ các hoạt động SX-KD. Xây dựng và bổ sung hoàn chỉnh các dự án phát triển Tổng công ty theo nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

**- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát :** Tổng mức thù lao sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cũng được thanh toán chi phí đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác khi thực hiện trách nhiệm của mình.

**1. Thông tin về cổ đông tại ngày 31/12/2011 :**

**Cổ đông trong nước :**

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ
<i>Cá nhân</i>	2.005	6.061.330	21,65%
<i>Tổ chức</i>	12	8.532.750	30,47%
<i>Nhà nước ( Tập đoàn dệt may VN )</i>	01	13.405.920	47,88%

**Cổ đông nước ngoài :**

<b>Cổ đông</b>	<b>Địa chỉ</b>	<b>Nội dung dịch vụ cung cấp cho DN</b>	<b>Số lượng cổ phần</b>	<b>Tỷ lệ % trên vốn điều lệ</b>
Công ty South Island Garment SDN.BHD.	18-22-A1 Gurney Tower, Persiaran Gurney, 10250 Penang, Malaysia	Cung cấp đơn hàng xuất khẩu qua Mỹ: nhãn hiệu Nike, Columbia ...	3.965.000	14,16%
Công ty Tungshing Sewing Machine Co. Ltd, Hongkong	61 – 65 Nam Cheong Street, G/F, Shamshuipo, Kowloon, Hongkong	Cung ứng thiết bị, phụ tùng ngành may, tư vấn các giải pháp kỹ thuật ,nâng cao hiệu sử dụng máy ,thực hiện dịch vụ bảo hành thiết bị may	2.783.000	9,94 %

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Trần Minh Công**

( Đã ký )